

Bản án số: **218** /2020/HSST
Ngày 20/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Hương**
- Các Hội thẩm nhân:

Ông Đỗ Quang Linh
Bà Chu Thị Tuyết

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Hải** - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Bích Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2020/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Việt S**, sinh ngày 30/9/2000; Hộ khẩu thường trú: xóm X, thôn Y, xã Đ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Phòng A, Toà B, Chung cư C, phố N, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Hoàng Việt T và bà Nguyễn Thị H; Danh chỉ bản số 257 do Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội lập ngày 19/5/2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/5/2020 và bị tạm giữ từ ngày 13/05/2020 đến ngày 21/05/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại khu vực trước số 1 ngõ 134 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Khương Mai làm nhiệm vụ kiểm tra Hoàng Việt S điều khiển xe máy Honda SH biển số 29Y1- 42984 màu đen có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, S tự giác khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy, đồng thời nhặt lên 01 túi nilong màu vàng kích thước khoảng 7x15cm bên trong có 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng 4x4cm chứa 05 viên nén màu xanh và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 4x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng tại vị trí cách nơi S dừng xe máy khoảng 05 mét giao nộp cho Tổ công tác. S khai nhận các viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng trên là ma túy dạng “kẹo” và “ke” S mang theo với mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của S 01 điện thoại di động Apple iphone 11 pro Max, số Imei1: 353916107164816; Imei2: 353916107226714, bên trong lắp sim số 0866113865 và sim số 0834693333; 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu đen mang BKS: 29Y1-42984, số máy: 0073665, số khung: 073482 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 029916, tên chủ xe Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, địa chỉ: xóm X, thôn Y, xã Đ, huyện Mỹ Đức, Hà Nội, biển số đăng ký 29Y1 - 42984.

Theo Bản kết luận giám định số 3804/KLGD-PC09 ngày 20/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có ma túy loại Methamphetamine và ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,442 gam;
- 05 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon đều không phải là ma túy, tổng khối lượng 1,654 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 3368/C09-TT2 ngày 10/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận:

- Hàm lượng Methamphetamine và Ketamine trong mẫu gửi giám định lần lượt là 5,6% và 71,4%, còn lại là các tạp chất khác.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Việt S khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 12/5/2020, S nhận được điện thoại từ số 0357875983 của một người đàn ông không quen biết hỏi mua 01 chỉ ma túy "ke" và 05 viên ma túy "kẹo". Do có sử dụng ma túy và biết nơi mua được ma túy nên S đồng ý và thỏa thuận giá bán là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) một chỉ "ke", 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) năm viên "kẹo" cùng tiền công là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó, S liên lạc cho một người đàn ông quen biết ngoài xã hội tên Hiệp sử dụng số 0334645441 để hỏi mua số ma túy như trên thì Hiệp đồng ý và hẹn đến khu vực ngõ 298 đường La Thành, Hà Nội. S điều khiển xe máy Honda SH màu đen BKS: 29Y1-42984 đến điểm hẹn, nhận từ Hiệp 01 túi nilon màu vàng chứa ma túy, trong đó có 05 viên nén màu xanh Hiệp nói với S là phôi, không phải ma túy (khi đó Hiệp không còn ma túy "kẹo") nhưng S vẫn lấy và nếu khách đồng ý S sẽ bán lại, rồi để túi nilon xuống chỗ để chân bên

trái của xe máy. Do chưa có tiền nên S xin nợ và hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả lại tiền cho Hiệp. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực số 1 ngõ 134 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội để giao ma túy cho khách, S dùng chân trái gạt túi nilon chứa ma túy xuống đường rồi tiến lên phía trước khoảng 05 (năm) mét để đợi khách lấy ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ toàn bộ tang vật.

Đối tượng sử dụng số điện thoại 0357.875.983 gọi điện hỏi mua ma túy của S, S khai không biết tên là gì, nhà ở đâu, chưa gặp mặt bao giờ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ thuê bao của số điện thoại trên là chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1991, trú tại: thôn Q, xã V, huyện Ba Vì, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị T khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0357.875.983, không quen biết ai là Hoàng Việt S. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân đã không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng Hiệp sử dụng số điện thoại 0334645441 là người bán ma túy cho S. S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của Hiệp, chỉ liên lạc qua mạng xã hội và sau khi liên lạc, S đã xoá hết lịch sử cuộc gọi nên khi bị bắt trong điện thoại của S không có thông tin liên lạc giữa S và Hiệp. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại trên cho kết quả là chị Trần Kim A (sinh năm 1987, trú tại phố C, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị Kim A khai đã từng đăng ký số điện thoại 0334645441 nhưng hiện tại không còn sử dụng. Chị không quen biết ai tên Hiệp và Hoàng Việt S. Do đó, Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân không có căn cứ để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 196/CT-VKSTX ngày 07 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Hoàng Việt S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt Hoàng Việt S từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Việt S.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có ma túy loại Methamphetamine và ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,442 gam. Hàm lượng Methamphetamine và Ketamine lần lượt là 5,6% và 71,4%; 05 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon đều không phải là ma túy, tổng khối lượng 1,654 gam.

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động iphone 11 Pro Max, IMEI1: 353916107164816; IMEI2: 353916107226714, bên trong lắp sim số 0866.113.865 và sim số 0834.693.333 thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Việt S đã nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/5/2020; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 3804/KLGD-PC09 ngày 20/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và Bản kết luận giám định số 3368/C09-TT2 ngày 10/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, Hoàng Việt S điều khiển xe máy đến khu vực ngõ 298 đường La Thanh, thành phố Hà Nội nhận từ Hiệp 01 túi nilon màu vàng chứa ma túy, trong đó có 05 viên nén màu xanh. Sau đó S để túi nilon xuống chân bên trái của xe máy đi đến điểm hẹn số 1, ngõ 134 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội bán số ma túy trên cho người đàn ông không quen biết với giá đã thỏa thuận trước là 4.000.000 đ (bốn triệu đồng) một chỉ “ke”, 2.000.000đ (hai triệu đồng) 05 viên “kẹo”, cùng tiền công là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Khi đến điểm hẹn S dùng chân trái gạt túi nilon chứa ma túy xuống đường để đợi khách mua đến lấy ma túy thì bị Công an phường Khương Mai kiểm tra, phát hiện và bắt giữ tang vật là 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 4x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine và Ketamine, khối

lượng 1,442 gam và 05 viên nén màu xanh đều không phải là ma túy, khối lượng 1,664 gam.

Hành vi phạm tội nêu trên của Hoàng Việt S đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, đã sửa đổi bổ sung 2017.

Bị cáo Hoàng Việt S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương, do vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Việt S phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng Việt S là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa 1,442 gam ma túy hỗn hợp Methamphetamine và Ketamine. Hàm lượng Methamphetamine là 5,6%, hàm lượng Ketamine là 71.4%; 05 viên nén màu xanh tổng khối lượng 1,654 gam không phải là ma túy;

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động iphone 11 Pro Max, IMEI1: 353916107164816; IMEI2: 353916107226714, bên trong lắp sim số 0866.113.865 và sim số 0834.693.333 thu giữ của bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với người mà S quen biết qua mạng xã hội tên là Hiệp và người hỏi mua ma túy của S, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Thanh Xuân không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển số 29Y1-42984, số máy: 0073565, số khung: 073482 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số

029916, tên chủ xe Nguyễn Thị H (sinh năm 1979, địa chỉ: xóm X, xã Y, Mỹ Đức, Hà Nội, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của S). Khi cho S mượn chiếc xe máy trên, bà H không biết S sử dụng chiếc xe vào mục đích đi bán ma túy. Xét không liên quan đến vụ án, ngày 24/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 029916 mang tên Nguyễn Thị H cho bà H, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Việt S 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, từ ngày 13/5/2020 đến ngày 21/5/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Việt S.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa 1,442 gam ma túy hỗn hợp Methamphetamine và Ketamine. Hàm lượng Methamphetamine là 5,6%, hàm lượng Ketamine là 71.4%; 05 viên nén màu xanh tổng khối lượng 1,654 gam không phải là ma túy;

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động iPhone 11 Pro Max, IMEI1: 353916107164816; IMEI2: 353916107226714, bên trong lắp sim số 0866.113.865 và sim số 0834.693.333 thu giữ của bị cáo.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2020)

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Việt S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội ;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADSQ.Thanh Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hương

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Tòa án Nhân dân Quận Thanh Xuân

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

- Các hội thẩm nhân dân: - ***Ông Đỗ Quang Linh***

- ***Bà Chu Thị Tuyết***

Căn cứ vào Điều 199, Điều 222 của Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Vào **hồi** **giờ 00 ngày** 12s tháng 11 năm 2019 tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành nghị án đối với vụ án: **Nguyễn Văn Quang**. Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân truy tố tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa. Hội đồng xét xử Hùng luận về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Văn Quang** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Về điều luật áp dụng :

Khoản 1 điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51BLHS 2015; Áp dụng: Điều 106; 135; 331; 333; 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3/ Về mức hình phạt

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Quang 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/07/2019.

Tiếp tục giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4/ Về các vấn đề khác:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có niêm phong của CAP Phương Liệt, chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Thành, cán bộ CAP Nguyễn Hữu Hải và đối tượng Nguyễn Văn Quang, bên trong có 0.180 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định).

Tịch thu sung công đối với chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Quang: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, Imei: 353325070083294; bên trong lắp sim số 0969722282 là của Quang sử dụng liên lạc cá nhân và giao dịch mua bán ma túy.

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án Quận Thanh Xuân, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2019.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Lan Anh